

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá, nhận định tình hình kinh tế quý IV và năm 2024

Thực hiện Công văn số 9204/BKHĐT-TCTK ngày 07/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cung cấp thông tin phục vụ biên soạn số liệu GDP, GRDP sơ bộ quý III, 9 tháng và ước tính quý IV, năm 2024, UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo đánh giá, nhận định về tình hình kinh tế quý IV và năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

1.1.1. Cây hằng năm

Tiếp tục phát triển theo định hướng đảm bảo lương thực có hạt phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân, đồng thời chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang các loại cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao. Công tác kiểm soát, điều tiết nước hợp lý, quản lý chặt chẽ nước các hồ đập, đảm bảo tích đủ nước cho sản xuất và sinh hoạt của người dân. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của bão số 3 xảy ra đầu tháng 9 đã gây thiệt hại diện tích gieo trồng cho cây lương thực và hoa màu. Diện tích bị thiệt hại chủ yếu lúa xanh, chưa đến thời kỳ ra đòng, trở bông, có thể khắc phục. Sau ảnh hưởng của bão, chính quyền các cấp đã hướng dẫn người dân khẩn trương triển khai các biện pháp nhằm khôi phục lại sản xuất, khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra; đối với diện tích cây nông nghiệp bị ảnh hưởng người dân đã thực hiện các biện pháp dọn dẹp, vệ sinh đồng ruộng và chăm sóc cây trồng sau bão.

Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm vụ Đông Xuân thực hiện 45.419,28 ha, giảm 0,32% (-143,58 ha) so với cùng kỳ. Sản xuất vụ Đông Xuân 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết cơ bản thuận lợi, bà con nông dân tiếp tục áp dụng các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh, cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt, sản lượng thu hoạch các cây trồng chính, có giá trị kinh tế đạt cao hơn so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng lương thực có hạt tăng 2,19%, sản lượng một số cây trồng tăng cao như ớt cay, thuốc lá, khoai tây, cà chua nhờ có sự kết hợp đồng bộ các biện pháp từ chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng hợp lý. Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm vụ Mùa giảm 259,82 ha so với cùng kỳ. Trong đó, sản xuất cây trồng vụ Mùa tập trung nhiều ở cây lúa, ngô,...

Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm toàn tỉnh ước thực hiện được 92.210,4 ha, giảm 0,44% (-403,4 ha) so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2024 ước thực hiện 321.885,67 tấn, tăng 1,56% (+4.934,08 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Cây lúa: Diện tích gieo trồng ước 47.833,1 ha, giảm 0,03% (-14,84 ha), năng suất đạt 45,54 tạ/ha, tăng 1,17% (+0,53 tạ/ha), sản lượng đạt 217.828,96 tấn, tăng 1,14% (+2.460,97 tấn). Trong đó, diện tích giảm ở vụ Mùa; cây lúa vụ Đông Xuân diện tích gieo trồng thực hiện 15.461,71 ha, tăng 0,17% (+26,23 ha). Diện tích gieo trồng cây lúa vụ Đông Xuân tăng chủ yếu do thời tiết thuận lợi, bà con tận dụng nguồn nước sẵn có gieo cấy kịp thời vụ. Năng suất lúa Đông Xuân đạt 51,76 tạ/ha, tăng 1,24% (+0,63 tạ/ha). Sản lượng lúa đạt 80.032,96 tấn, tăng 1,41% (+1.113,87 tấn).

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng ước thực hiện 20.012,3 ha, tăng 0,42% (+82,77 ha), năng suất đạt 51,98 tạ/ha, (+1,01 tạ/ha), sản lượng đạt 104.024,27 tấn, tăng 2,4% (+2.440,67 tấn). Trong đó, vụ Đông Xuân diện tích gieo trồng ngô thực hiện 13.795,96 ha, tăng 1,17% (+159,81 ha). Diện tích ngô tăng chủ yếu ở huyện Bình Gia, Đình Lập do nông dân chuyển một phần diện tích trồng thạch đen sang trồng ngô, do cây ngô chịu hạn tốt hơn cây lúa. Trong giai đoạn cây sinh trưởng, phát triển, người dân tiến hành phòng trừ sâu bệnh kịp thời theo đúng quy trình hướng dẫn.

Những năm gần đây, thuốc lá được trồng nhiều trở lại, doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm, thu sản phẩm tại hộ trợ cấp phân bón trước cho các hộ dân đã khuyến khích người dân yên tâm tăng diện tích trồng thuốc lá. Diện tích gieo trồng thực hiện 2.732,9 ha, tăng 6,14% (+158 ha). Thuốc lá được trồng chủ yếu ở các huyện: Bắc Sơn, Hữu Lũng, Văn Quan, Lộc Bình. Năng suất đạt 23,31 tạ/ha, tăng 1,75% (+0,4 tạ/ha). Sản lượng đạt 6.369,6 tấn, tăng 8% (+471,73 tấn)..

- Cây ớt cay: Diện tích gieo trồng ớt cay ước thực hiện được 2.059,89 ha, tăng 30,36% (+479,77 ha). Chủ yếu gieo trồng trong vụ Đông Xuân, diện tích chiếm 96% diện tích gieo trồng cả năm. Năng suất bình quân cả năm ước đạt 88,71 tạ/ha (-3,98 tạ/ha), sản lượng đạt 18.273,11 tấn (+3.627,02 tấn). Diện tích cây ớt cay tăng vì cây ớt là cây trồng chủ yếu để xuất khẩu, hiện nay hàng hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc được thông quan thuận lợi, giá các loại nông sản xuất khẩu tăng, giá ớt theo đó cũng có mức tăng tốt, do vậy được nhân dân trồng nhiều nên diện tích tăng.

1.1.2. Cây lâu năm

Tình hình thời tiết từ đầu năm cơ bản thuận lợi cho sự sinh trưởng và phát triển các loại cây lâu năm. Tuy nhiên, ảnh hưởng bão số 3, khoảng 12 ha cây ăn quả các loại (tương ứng khoảng 22.000 cây) bị thiệt hại, gãy đổ. Đến nay, cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai các biện pháp khắc phục. Người dân tiếp tục tập trung phát triển và chăm sóc cây trồng, đồng thời chuyển diện tích một số loại cây kém hiệu quả sang trồng mới các loại cây mang lại giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện, thổ nhưỡng của địa phương như cây na, hồng, hời... Một số cây trồng khác như: Mắc ca, hạt dẻ, sâm, dược liệu khác, đào cảnh hiện cũng đang được quan tâm đầu tư mới, mở rộng diện tích ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, một số cây ăn quả như xoài, cam, quýt, bưởi, nhãn, vải... có xu hướng giảm

diện tích chủ yếu do không phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng. Diện tích cây lâu năm ước năm 2024 đạt 52.338,97 ha, tăng 0,35% (+180,07 ha) so với cùng kỳ. Trong đó:

Diện tích cây na 4.585,49 ha, tăng 2,16%, trồng chủ yếu ở 02 huyện Chi Lăng và Hữu Lũng do bà con áp dụng kỹ thuật, chăm sóc na gối vụ cho hiệu quả, chất lượng cao; giá bán na gối bọc túi bóng được giá bán hơn na chính vụ và hạn chế sâu bệnh. Các hình thức quảng bá sản phẩm na được quan tâm đầu tư, mở rộng như tham gia các hội chợ hội chợ nông sản, phát triển bán hàng qua các kênh bán hàng online... nhằm phát triển, quảng bá rộng rãi chất lượng sản phẩm na Lạng Sơn; năng suất 102,43 tạ/ha, giảm 0,79% (-0,82 tạ/ha); sản lượng ước đạt 41.068 tấn, tăng 5,74% (+2.229,83 tấn). Giá bán na năm nay duy trì ổn định bình quân từ 40.000-50.000 đ/kg.

Diện tích hồng 2.194,77 ha, tăng 3,63% (+76,91 ha), được trồng nhiều ở các huyện: Văn Lăng, Cao Lộc, Chi Lăng; năng suất 73,5 tạ/ha, giảm 2,99% (-2,27 tạ/ha); sản lượng ước 11.243 tấn, tăng 0,04% (+4,1 tấn). Hiện nay, diện tích hồng được đầu tư, mở rộng; đồng thời áp dụng khoa học kỹ thuật cho hiệu quả, năng suất cao; diện tích thu bói tăng so với cùng kỳ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của cơn bão số 3 làm rụng quả hồng và gây đổ một phần diện tích cây nên sản lượng hồng tăng không đáng kể. Cây hồng Vành khuyên là cây trồng mang lại kinh tế cho người dân cũng như địa phương, được bà con nông dân tích cực mở rộng diện tích trồng mới. Giá bán hồng trên thị trường tương đối cao và ổn định (từ 25.000 đến 30.000 đồng/kg).

Nhóm cây hạt vỏ cứng (hạt dẻ, mắc ca) đang là nhóm cây có tiềm năng lớn về giá trị kinh tế, ít bị sâu bệnh, được các ngành chức năng địa phương đầu tư dự án, khuyến khích người dân trồng nhằm nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, tăng thu nhập cho người dân. Diện tích hiện có đạt 670,92 ha, tăng 3,45% (+22,37 ha) so với cùng kỳ. Sản lượng mắc ca ước đạt 154,59 tấn, tăng 16,38% (+21,76 tấn) so với cùng kỳ. Sản lượng hạt dẻ ước đạt 139 tấn, tăng 15,89% (+19,06 tấn).

Nhóm cây gia vị, dược liệu lâu năm, diện tích hiện có đạt 34.150,9 ha, tăng 0,49% (+167,19 ha) so với cùng kỳ năm trước, trong đó nhóm cây dược liệu lâu năm chiếm phần lớn diện tích là 34.136,94 ha, tăng 0,52% (+177,55 ha) do có hiệu quả kinh tế cao. Trong đó:

Cây hồi: diện tích 33.659,28 ha, tăng 0,54% (+180,1 ha) so với cùng kỳ năm trước. Cây hồi là cây trồng truyền thống phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, được định hướng là một trong những cây trồng chủ lực của địa phương có giá trị kinh tế cao, hưởng lợi lâu dài, sản xuất sản phẩm từ cây hoa hồi mang lại nguồn thu nhập cao cho nhân dân góp phần xoá đói, giảm nghèo bền vững. Nhiều hộ gia đình có thu nhập ổn định qua các năm, đã đầu tư được cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu sinh hoạt của hộ dân bằng nguồn thu nhập từ cây hồi, cuộc sống của người dân từng bước được cải thiện nâng cao chất lượng cuộc sống của bà con. Năng suất 5,84 tạ/ha, giảm 0,82% (-0,05 tạ/ha). Sản lượng 16.700 tấn, tăng 5,6% (+884,99 tấn) so với cùng

kỳ năm trước chủ yếu do diện tích cho sản phẩm tăng. Giá bán hồi bình quân khoảng 20.000-25.000 đồng/kg tươi, 40.000 - 90.000 đồng/kg khô. Cây hồi được trồng nhiều ở các huyện: Văn Quan, Bình Gia, Đình Lập và hiện đang mở rộng diện tích ở các địa phương khác trong tỉnh.

1.1.3. Chăn nuôi

Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu lĩnh vực chăn nuôi, tái phát triển đàn vật nuôi phù hợp với điều kiện sinh thái và nhu cầu của thị trường; tăng cường kiểm soát chất lượng con giống, kiểm soát dịch bệnh nhằm ổn định thị trường và giá cả mặt hàng thịt lợn. Đồng thời, tiếp tục triển khai xây dựng chuỗi sản xuất tuần hoàn, an toàn sinh học và theo hướng hữu cơ để nâng cao giá trị sản phẩm; tập huấn kỹ thuật và xây dựng mô hình chăn nuôi an toàn sinh học... Bên cạnh những thuận lợi, trong năm ngành chăn nuôi cũng gặp phải một số khó khăn như: giá tiêu thụ thịt trâu có xu hướng giảm, dịch tả lợn châu phi tiếp tục bùng phát trên địa bàn toàn tỉnh. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/11/2024 tiêu hủy 16.657 con với tổng trọng lượng 724.272 kg. Hiện trên địa bàn tỉnh còn 09 xã/6 huyện, thành phố chưa qua 21 ngày.

Vài năm trở lại đây, đàn trâu có xu hướng giảm, do thiếu nhân lực chăm sóc và môi trường chăn, thả bị thu hẹp; nông nghiệp chuyển hướng sử dụng cơ giới hoá làm đất thay cho sức cày kéo của trâu vào việc sản xuất và tiết kiệm thời gian đem lại hiệu quả kinh tế cao. Mặt khác các hộ dân nuôi trâu với mục đích bán thương phẩm nhưng nuôi thương phẩm hàng hoá cũng chưa hình thành rõ nét, vì vậy người dân xuất bán ra thị trường và không tái đàn. Ước tính cả năm 2024, sản lượng trâu ước đạt 5.096 tấn, giảm 5,58% so với cùng kỳ; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng 1.385 tấn, tăng 3,57% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng (bao gồm cả lợn sữa xuất chuồng không tính lợn giống bán để nuôi tiếp) ước đạt 26.895 tấn, tăng 0,91% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước 18.745 tấn, tăng 6,58%; trong đó, sản lượng thịt gà hơi xuất chuồng ước 15.850 tấn, tăng 6,92%.

1.2. Lâm nghiệp

Hiện nay, chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai; tích cực áp dụng các biện pháp kỹ thuật sản xuất tiên tiến để nâng cao hiệu quả, giá trị sản xuất lâm nghiệp; thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng. Phát huy những lợi thế, tiềm năng phát triển rừng. Một số sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ như: ván ép, ván bóc, dăm gỗ, nhựa thông,... đã được xuất khẩu. Lâm nghiệp đã và đang trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần không nhỏ trong cải thiện sinh kế, xóa đói giảm nghèo, làm giàu từ nghề rừng cho người dân. Tuy nhiên do ảnh hưởng của bão số 3, nhiều diện tích lâm nghiệp cũng bị ảnh hưởng. Sau ảnh hưởng của bão, người dân khẩn trương triển khai các biện pháp nhằm khôi phục lại sản xuất, dựng lại cây và buộc cọc chống đỡ, tận thu, khai thác triệt để lâm sản, thực hiện dọn vệ sinh rừng chuẩn bị công tác trồng lại rừng ngay sau khi thời tiết thuận lợi.

Diện tích rừng trồng mới năm 2024 ước thực hiện được 9.606,12 ha, giảm 13,86% so với cùng kỳ. Ươm giống cây lâm nghiệp ước thực hiện 565,04

triệu cây, giảm 3,3% so với cùng kỳ năm trước, do ảnh hưởng của bão số 3, một số diện tích ương giống bị thiệt hại, làm giảm sản lượng cây giống so với cùng kỳ. Sản lượng gỗ khai thác 770.461,89 m³, giảm 3,85%. Sản lượng nhựa thông khai thác ước đạt 64.410,1 tấn, giảm 1,36% so với cùng kỳ. Ngoài ra, các sản phẩm lấy thân họ tre, sản phẩm khai thác từ rừng được ưa chuộng như mật ong, nấm, rau rừng các loại, sản phẩm lấy hạt quả (trám, sớ), sản phẩm lâm nghiệp khác (vỏ quế, lá dong) đều đạt sản lượng khá so với cùng kỳ.

1.3. Thủy sản

Tiếp tục triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích người dân nhân rộng các mô hình nuôi trồng thủy sản để tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững. Ảnh hưởng của bão số 3 tác động một phần đến kết quả sản xuất, nuôi trồng thủy sản. Ước tính cả năm, sản lượng thủy sản ước đạt 2.222,0 tấn; thủy sản khai thác nội địa đạt 320,3 tấn; thủy sản nuôi trồng đạt 1.901,9 tấn, tăng 2,54% so với cùng kỳ. Sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng tăng là do nhu cầu tiêu dùng, chủ yếu là cá và số lượng ít tôm, ốc được đánh bắt ở sông, suối, nuôi ở mặt nước tự nhiên và ao hồ.

2. Công nghiệp

Năm 2024, sản xuất công nghiệp trên địa bàn có mức tăng trưởng thấp, Trong đó: Ngành chế biến, chế tạo dự ước tăng trên 11%, đóng góp lớn vào mức tăng chung toàn ngành và một số ngành có mức tăng trưởng khá cao, như:

Ngành sản xuất, chế biến thực phẩm ước tăng trên 25% so với cùng kỳ, do hoạt động du lịch, văn hóa, thể thao tiếp tục diễn ra sôi động, nhà hàng, quán ăn mở rộng hoạt động, nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ ngành công nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm, sản xuất đồ uống tăng theo.

Ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ tăng trên 36%, do sự phát triển kinh tế rừng đáp ứng đủ nguyên liệu cho sản xuất gỗ bóc, các cơ sở chủ động tìm kiếm các thị trường, ký kết được nhiều đơn hàng nên sản lượng tăng so với cùng kỳ.

Ngành in, sao chép bản ghi các loại tăng trên 37%, do doanh nghiệp chuyển địa điểm, mở rộng sản xuất, nhu cầu tiêu thụ tăng nên sản lượng tăng cao hơn so cùng kỳ.

Ngành sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng trên 14%, sản phẩm chủ yếu là muối công nghiệp, nhựa thông, trong đó Công ty TNHH Long Tân là một trong những doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn gặp sự cố cháy xưởng, tháng 5/2023 mặc dù có sản xuất nhưng sản lượng rất ít, năm 2024 doanh nghiệp hoạt động ổn định trở lại nên sản lượng tăng cao so với cùng kỳ. Trong năm, do diện tích thông gãy đổ bởi bão số 3 nên sang quý IV, nguyên liệu cung cấp cho sản xuất colophan giảm nên ngành sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm trong quý IV nhưng cả năm vẫn có mức tăng trưởng khá.

Ngành sản xuất kim loại ước tăng trên 16%, do từ đầu năm doanh nghiệp hoạt động ổn định (cùng kỳ năm trước doanh nghiệp tạm dừng để sửa chữa nhà xưởng), bên cạnh đó nguyên liệu đầu vào có giá ổn định, ở mức phù hợp tạo

điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tập trung sản xuất, tăng công suất nên sản lượng tăng so với cùng kỳ. Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn có mức tăng cao trên 35%, do nhu cầu hoàn thiện các công trình xây dựng trong dân cư tăng (tăng chủ yếu ở hoạt động gia công cơ khí). Do ảnh hưởng bởi bão số 3, số lượng nhà ở, xưởng sản xuất, trụ sở, trường học bị tốc mái, hư hỏng lớn nên nhu cầu sửa chữa, khôi phục các công trình sau bão tăng cao trong quý IV nên cả năm có mức tăng trưởng khá cao. Ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học cũng là ngành có mức tăng trưởng khá với mức tăng dự ước là 38,5%, nguyên nhân là do các doanh nghiệp nhận được thêm nhiều đơn hàng sản xuất linh kiện điện tử nên sản xuất tăng so với năm trước.

Bên cạnh những ngành sản xuất có chỉ số tăng, còn có một số ngành có chỉ số giảm như: Ngành khai thác than cứng và than non giảm do sản lượng khai thác than sơ khai không đáp ứng đủ cho sản xuất. Ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm ở sản phẩm xe điện do Công ty TNHH MTV Xe điện DK Việt Nhật năm nay nhận ít đơn hàng hơn năm trước nên giảm so cùng kỳ, bên cạnh đó do trong quý IV, công ty gặp sự cố cháy xưởng sản xuất, mặc dù đã khắc phục kịp thời nhưng cũng ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất. Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm do nhu cầu thị trường chuyển từ đặt làm các sản phẩm như giường, tủ sang mua các sản phẩm sẵn có nhập từ tỉnh khác về bán. Công nghiệp chế biến, chế tạo khác giảm do sản phẩm khó tiêu thụ nên doanh nghiệp giảm sản lượng sản xuất.

Đối với các sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh: Sản phẩm xi măng đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng cho hoạt động xây dựng không chỉ riêng trên địa bàn tỉnh mà còn cung cấp cho một số tỉnh lân cận, tuy nhiên trong những tháng đầu năm 2024, Công ty Cổ phần xi măng Hồng Phong hoàn thiện thủ tục chuyển đổi chủ sở hữu cho Công ty Cổ phần gạch ngói Hợp Thành, nhà máy sản xuất cầm chừng. Sản phẩm clanhke giảm do Công ty Cổ phần Xi măng Đồng Bành giảm sản xuất sản phẩm clanhke do lợi nhuận mang lại từ sản xuất không cao như cùng kỳ năm trước, clanhke sản xuất chủ yếu phục vụ chế biến tiếp sản phẩm xi măng Portland. Bên cạnh đó, doanh nghiệp thay phiên dừng lò để bảo dưỡng máy móc nên sản xuất giảm. Sản lượng điện sản xuất giảm, do nguyên liệu sản xuất nhiệt điện không đảm bảo, doanh nghiệp phải nhập than từ nơi khác với chi phí cao, mặt khác do công ty sản xuất theo kế hoạch của Tổng Công ty nên sản lượng giảm so cùng kỳ. Sản phẩm than ước giảm 23 - 25% so với cùng kỳ do việc khai thác gặp khó khăn, trữ lượng giảm, chất lượng than chưa cao.

3. Xây dựng, vốn đầu tư

Trong năm 2024, hàng loạt dự án lớn có sức lan toả cao như: Dự án Đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn với tổng mức đầu tư 6.321,7 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) với tổng mức đầu tư 7.946,8 tỷ đồng; dự án nâng cấp đoạn Km18 - Km80 quốc lộ 4B với tổng mức đầu tư 2.296,4 tỷ đồng; Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng với tổng mức đầu tư

11.024 tỷ đồng (vốn ngân sách nhà nước tham gia dự án 5.495 tỷ đồng; vốn nhà đầu tư thu xếp: 5.529 tỷ đồng); dự án Nhà máy nhiệt điện Na Dương II với tổng mức đầu tư 4.088,9 tỷ đồng; dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng với tổng mức đầu tư gần 2.000 tỷ đồng... đã và đang được triển khai, khẩn trương xây dựng. Với mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, cơ bản hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh, do vậy ngay từ những tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh đã chỉ đạo các chủ đầu tư, Ban quản lý các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình dự án sử dụng vốn đầu tư công.

4. Thương mại, dịch vụ, vận tải

Năm 2024, hoạt động thương mại diễn ra sôi động, giá cả các mặt hàng cơ bản ổn định, hàng hóa phong phú, đa dạng, bảo đảm phục vụ nhu cầu của người dân, không có hiện tượng thiếu hàng cũng như tăng giá đột biến. Hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa ổn định, thông suốt, an toàn. Dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được cải thiện, nâng cao về chất lượng. Các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch được đẩy mạnh, các chương trình, hoạt động du lịch, lễ hội được tổ chức với quy mô lớn, số lượng người tham gia các lễ hội truyền thống của tỉnh tăng cao.

4.1. Thương mại, dịch vụ

Ngay từ đầu năm, các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng - mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024 đã thu hút đông đảo khách du lịch, vận động viên tham gia các giải thể thao, từ đó thúc đẩy thương mại, dịch vụ du lịch phát triển so với cùng kỳ như: Lễ hội Hoa đào Xứ Lạng 2024; lễ hội Xuân ở các địa phương trên địa bàn tỉnh được tổ chức quy mô, đa dạng, phong phú góp phần tôn vinh giá trị truyền thống phong tục tập quán, đảm bảo giữ gìn đậm đà bản sắc dân tộc; giải Việt dã Mùa Xuân và biểu diễn Võ thuật, Lân rồng, giải đua Bè mảng trên Sông Kỳ Cùng năm 2024; giải chạy việt dã, chủ đề “Mẫu Sơn Mount Paths”.

Trong các ngày nghỉ lễ 30/4 - 1/5 ở quý II và dịp 2/9 ở quý III, với thời gian nghỉ lễ kéo dài, đã có rất nhiều hoạt động trên địa bàn tỉnh được tổ chức nhằm thu hút du khách như: triển lãm chuyên đề “Chiến thắng Điện Biên Phủ - Sức mạnh Việt Nam, tầm vóc thời đại”; huyện Bắc Sơn tổ chức Ngày hội du lịch sinh thái và trải nghiệm; thành phố Lạng Sơn tăng thời gian mở cửa Phố đi bộ Kỳ Lừa trong các ngày nghỉ lễ với rất nhiều hoạt động văn nghệ, nghệ thuật đặc sắc phục vụ du khách; ... Trong kỳ nghỉ lễ Quốc Khánh 2/9/2024, ước tính Lạng Sơn đón hơn 90.000 lượt khách, tăng 47,54% so với cùng kỳ. Trong đó, khách quốc tế đạt 9.000 lượt khách, khách nội địa đạt 81.000 lượt khách.

Cũng trong dịp nghỉ lễ, các điểm du lịch trên khắp địa bàn tỉnh Lạng Sơn như: Khu du lịch sinh thái Đồng Lâm (xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng); Suối Mỏ Mắm (xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn); Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn (huyện Bắc Sơn); Khu du lịch Mẫu Sơn (huyện Lộc Bình), Thác Bản Khiêng (huyện Lộc Bình); Núi nàng Tiên (huyện Bình Gia); các nhà vườn trồng dẻ ở Quảng Lạc (thành phố Lạng Sơn) ... là những địa điểm đã thu hút được lượng

du khách trong và ngoài tỉnh đến thăm quan, trải nghiệm, nghỉ dưỡng.

Bước sang quý IV/2024, tỉnh Lạng Sơn diễn ra nhiều sự kiện quan trọng như "Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc" (diễn ra từ 2 - 4/11), "Đại hội giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XX" (diễn ra từ 20 - 21/11), lễ hội "Mùa vàng Bắc Sơn" (diễn ra từ ngày 12 - 20/10), lễ hội "Thảo nguyên Đồng Lâm" (diễn ra từ 15 - 16/11) thu hút lượng lớn du khách đến với địa phương du lịch và trải nghiệm ẩm thực, sức mua tăng cao so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ và dịch vụ năm 2024 tăng so với cùng kỳ, trong đó: Tổng mức bán lẻ ước đạt gần 32.966,5 tỉ đồng, tăng 15,15% so với cùng kỳ, dịch vụ ăn uống, lưu trú ước đạt 2.884 tỉ đồng, tăng 15,35% so với cùng kỳ.

4.2. Vận tải

Trong năm 2024, tình hình xuất nhập khẩu diễn ra tương đối thuận lợi do phía Trung Quốc phối hợp với hải quan liên tục tăng ca để kịp thời thông quan các xe hàng. Hoạt động vận tải tiếp tục tăng so với cùng kỳ, số lượng khách đi du lịch sau Tết và sinh viên, người lao động di chuyển đi học, đi làm tăng cao so với cùng kỳ. Doanh thu vận tải hàng hóa tăng so với cùng kỳ, phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân và các doanh nghiệp thi công công trình.

Nhu cầu di chuyển của người dân và khách du lịch đến với Lạng Sơn tăng, ý thức của người tham gia giao thông dần hình thành thói quen, văn hóa "Đã uống rượu bia không lái xe" cũng tạo tiền đề cho ngành dịch vụ vận tải taxi phát triển. Hiện tại ngành taxi điện của Lạng Sơn đã và đang được triển khai trên diện bàn tỉnh, bổ sung nguồn cung dịch vụ cho người dân địa phương nói riêng và du khách thập phương nói chung.

Bên cạnh đó hoạt động vận tải hàng hóa cũng tăng do nhu cầu vận chuyển hàng hóa và vận chuyển vật liệu xây dựng đến các công trình. Dự ước doanh thu vận tải, kho bãi năm 2024 ước đạt 2.535,3 tỷ đồng, tăng 9,89% so với cùng kỳ.

(Chi tiết tại các biểu số liệu gửi kèm theo)

UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo, đánh giá về tình hình kinh tế quý IV và năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Tổng cục Thống kê;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- C, PVPUBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, TH (VMD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh